

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

“Triển khai thử nghiệm Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Bình Phước”

Thực hiện Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số (Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông); Kế hoạch số 312/KH-UBND của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ-TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch “Triển khai thử nghiệm Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Bình Phước”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thử nghiệm Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số làm cơ sở đánh giá, đề xuất triển khai diện rộng trên địa bàn tỉnh và mở rộng ứng dụng, khai thác dữ liệu địa chỉ số trong các lĩnh vực chuyên ngành phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia trên địa bàn tỉnh.
- Các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ để triển khai kế hoạch thử nghiệm hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ

1. Khai thác, thu thập, cập nhật bổ sung cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia

- Khai thác cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia theo Phụ lục I và II của Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Thu thập, cập nhật bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho một số đối tượng sẽ triển khai thử nghiệm trên địa bàn tỉnh (Phụ lục II Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông) theo yêu cầu thực tế khai thác, sử dụng vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia, cụ thể như sau:

a) Nhà ở cá nhân, hộ gia đình; nhà ở tập thể, khu nhà trọ; nơi cư trú khác.

b) Trụ sở cơ quan, tổ chức:

- Trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội: (i) trụ sở Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cơ quan sở, ban, ngành và đơn vị trực thuộc, đơn vị chuyên môn cấp tỉnh; (ii) trụ sở Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố và đơn vị trực thuộc, đơn vị chuyên môn cấp huyện; (iii) trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND phường, xã và đơn vị trực thuộc, đơn vị chuyên môn cấp xã; (iv) trụ sở tòa án, viện kiểm sát và đơn vị trực thuộc, đơn vị chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; (v) nhà tù, trại giam, trại giáo dưỡng; (vi) trụ sở các cơ quan đoàn thanh niên, hội phụ nữ, công đoàn; (vii) trụ sở các hội, hiệp hội, liên hiệp hội và tổ chức chính trị - xã hội khác; (viii) trụ sở các cơ quan nhà nước khác, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp khác, cơ quan chuyên môn của nhà nước.

- Trụ sở cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài.

c) Các cơ sở dân sinh, kinh tế - xã hội: Cơ sở, địa danh du lịch, giải trí, ăn uống, lưu trú, đi lại: (i) điểm du lịch, đi lại: điểm du lịch, danh lam, thắng cảnh, công viên cây xanh, khu bảo tồn, khu sinh thái, điểm checkin; bến xe, điểm đón trả khách; ... (ii) cơ sở dịch vụ du lịch, đi lại: đại lý du lịch, trung tâm thông tin du lịch, điểm đặt tour du lịch, trung tâm điều hành tour du lịch, đại lý vé máy bay, cơ sở dịch vụ du lịch, đi lại khác (iii) cơ sở giải trí: điểm vui chơi giải trí, karaoke, quán bi-a, quán game, cơ sở vui chơi giải trí khác,...; (iv) cơ sở ẩm thực, ăn uống: khu ẩm thực, nhà hàng, quán ăn, hàng ăn, quán bia, quán rượu, quán bar, quán cà phê, quán giải khát,... (v) cơ sở lưu trú: khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, ký túc xá, nhà trọ; (vi) cơ sở du lịch, ăn uống, lưu trú, đi lại khác.

d) Các công trình giao thông, xây dựng: cột cấp nước cứu hỏa.

e) Các đối tượng khác: ao, hồ.

2. Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số

Triển khai thử nghiệm các lĩnh vực/dịch vụ ứng dụng nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số gồm: Du lịch; Phòng cháy, chữa cháy; Bưu chính.

- Lĩnh vực Du lịch: Hình thành dữ liệu địa chỉ số về các cơ sở, địa danh du lịch trên địa bàn tỉnh; tích hợp với bản đồ số về du lịch phục vụ phát triển du lịch thông minh.

- Lĩnh vực Phòng cháy, chữa cháy: Khai thác hiệu quả dữ liệu địa chỉ số hiện có của các đối tượng trên địa bàn tỉnh; đồng thời tích hợp dữ liệu địa chỉ số của các đối tượng: trụ nước chữa cháy, bể nước, nguồn nước tự nhiên,...(với bản đồ số phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy).

- Lĩnh vực Bưu chính: Bưu chính chuyển phát là hạ tầng quan trọng của nền kinh tế số, thương mại điện tử; góp phần thúc đẩy chính quyền số, xã hội số. Khuyến khích các doanh nghiệp bưu chính trên địa bàn tỉnh khai thác và ứng dụng hiệu quả Nền tảng địa chỉ số để nâng cao chất lượng quản lý, hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử và logistics (dịch vụ hậu cần).

3. Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số

Quy trình thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số:

- Bước 1: Bàn giao dữ liệu Mã địa chỉ số

Bưu điện tỉnh phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost) chuẩn bị đầy đủ dữ liệu địa chỉ số của các đối tượng nêu tại Phụ lục II Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; xây dựng quy trình và phương án bàn giao dữ liệu địa chỉ số cho tỉnh Bình Phước để khai thác, sử dụng và phối hợp thu thập, cập nhật bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng nêu tại mục 1, phần II Kế hoạch này.

- Bước 2: Tiếp nhận dữ liệu Mã địa chỉ số

+ Sở Thông tin và Truyền thông là đầu mối tiếp nhận dữ liệu Mã địa chỉ số từ Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam; có trách nhiệm bàn giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thử nghiệm tiếp nhận dữ liệu Mã địa chỉ số.

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố sau khi tiếp nhận từ Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành bàn giao dữ liệu Mã địa chỉ số cho UBND các xã, phường, thị trấn trực thuộc.

- Bước 3: Thông báo Mã địa chỉ số

+ UBND các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố triển khai thử nghiệm tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ số, bao gồm:

(1) Chủ sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (đối với địa chỉ nhà ở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, công trình của cá nhân, hộ gia đình).

(2) Người đại diện theo pháp luật của tổ chức sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (đối với địa chỉ trụ sở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc công trình thuộc sở hữu tập thể).

(3) Người đang sử dụng/quản lý đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số.

+ Hình thức thông báo: UBND cấp xã gửi thông tin trực tiếp bằng văn bản hoặc qua tin nhắn, email, đường thư, Tổ trưởng Tổ dân phố/thôn tới chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ số.

- Bước 4: Gắn Biển địa chỉ số

+ Biển địa chỉ số chứa thông tin Mã địa chỉ số được gắn vào đối tượng/công trình được gắn địa chỉ để nhận biết địa chỉ số của đối tượng. Trên cơ sở Mã địa chỉ số được cung cấp và hướng dẫn mẫu Biển địa chỉ số thống nhất của tỉnh, chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ tự gắn biển địa chỉ số theo nhu cầu. Khuyến khích 100% địa chỉ được gắn biển đảm bảo tính đồng bộ.

+ Mẫu Biển địa chỉ số được thiết kế phù hợp với đặc thù của tỉnh trên cơ sở mẫu chung do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

3. Bản đồ số

- Trong giai đoạn thử nghiệm, tỉnh Bình Phước sử dụng Nền tảng Bản đồ số do Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam cung cấp đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- Việc khai thác, sử dụng các Nền tảng Bản đồ số tích hợp với Nền tảng địa chỉ số trong giai đoạn thử nghiệm thực hiện theo quy định.

4. Thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền:

- Kế hoạch phát triển nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của Bộ Thông tin và Truyền thông, của tỉnh Bình Phước.

- Giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của Nền tảng địa chỉ số, hướng dẫn sử dụng.

- Vinh danh tổ chức, doanh nghiệp điển hình phát triển, sử dụng Nền tảng địa chỉ số.

- Các nội dung khác liên quan đến việc phát triển và sử dụng Nền tảng địa chỉ số trên địa bàn tỉnh.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền:

- Xây dựng tài liệu, ấn phẩm truyền thông (tờ rơi, clip...).

- Thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng; báo chí; Đài phát thanh, truyền hình; hệ thống truyền thanh cơ sở và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về phát triển và sử dụng nền tảng địa chỉ số quốc gia; triển khai tập huấn, hướng dẫn địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

- Thông tin, tuyên truyền theo các phương thức phù hợp khác.

5. Địa bàn thử nghiệm: Các huyện, thị xã, thành phố: Đồng Xoài, Đồng Phú, Chơn Thành, Phước Long, Bình Long.

III. KINH PHÍ

1. Nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách; lồng ghép với nguồn kinh phí chuyên môn bố trí trong dự toán giao hàng năm của các đơn vị được giao nhiệm vụ.

2. Khuyến khích các đơn vị chủ động huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Các doanh nghiệp bưu chính trên địa bàn tỉnh chủ động bố trí kinh phí thực hiện kết nối dữ liệu từ Nền tảng địa chỉ số và Bản đồ số (nếu có) phục vụ nhu cầu quản lý, hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia: Hoàn thành trong quý II/2022.
2. Triển khai và thử nghiệm các lĩnh vực/dịch vụ ứng dụng nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số: Từ tháng 5/2022 đến hết quý III/2022.
3. Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số: Hoàn thành trong quý III/2022.
4. Thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số: Thực hiện từ tháng 5/2022 đến hết quý IV/2022.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công nêu tại Mục II của Kế hoạch này.
- Phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và các đơn vị liên quan thực hiện thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng nêu tại Kế hoạch này vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia.
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam; các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố liên quan tổ chức triển khai thử nghiệm Nền tảng Địa chỉ số trên các lĩnh vực/dịch vụ trên địa bàn tỉnh.
- Trên cơ sở kết quả triển khai thử nghiệm, tổ chức tổng hợp, đánh giá, đề xuất các nội dung triển khai chính thức trong các kế hoạch hằng năm của tỉnh về chuyển đổi số nói chung và phát triển chính quyền số nói riêng.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thiết kế mẫu Biển địa chỉ số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, trình UBND tỉnh phê duyệt trước khi triển khai.
- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương ký thỏa thuận phối hợp tuyên truyền với tỉnh tổ chức thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số, kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số của Bộ Thông tin và Truyền thông và tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ động báo cáo, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai nền tảng Bản đồ số đối với tỉnh Bình Phước.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng liên quan đến các cơ sở, địa danh du lịch nêu tại Kế hoạch này vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia; tích hợp với bản đồ số triển khai thử nghiệm ứng dụng trong lĩnh vực Du lịch.

4. Công an tỉnh

- Phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng liên quan đến phòng cháy, chữa cháy nêu tại Kế hoạch này vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia; tích hợp với bản đồ số triển khai thử nghiệm ứng dụng trong lĩnh vực Phòng cháy, chữa cháy.

- Hỗ trợ Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam trong việc thu thập, cập nhật bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho một số đối tượng sẽ triển khai thử nghiệm trên địa bàn tỉnh, đối chiếu dữ liệu địa chỉ theo hộ khẩu thường trú/biến số nhà với dữ liệu địa chỉ số phục vụ thông báo và gắn Biển địa chỉ số theo nội dung nêu tại Kế hoạch này.

5. Sở Tài chính

Sở Tài chính căn cứ vào nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán giao hàng năm của các cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm định, quyết toán theo quy định.

6. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc thiết kế mẫu Biển địa chỉ số, trình UBND tỉnh phê duyệt trước khi triển khai.

7. Bưu điện tỉnh (VNPost)

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công nêu tại phần II Kế hoạch này.

- Liên hệ Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam hỗ trợ tỉnh Bình Phước triển khai miễn phí Nền tảng địa chỉ số theo các nội dung thử nghiệm nêu tại Kế hoạch này. Trên cơ sở đánh giá kết quả thử nghiệm, tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cung cấp tài khoản khai thác và sử dụng Nền tảng địa chỉ số trên địa bàn tỉnh gắn với Bản đồ số cho các cơ quan, đơn vị của tỉnh theo đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Chủ động cung cấp thông tin liên quan đến kết quả triển khai nhiệm vụ được Bộ Thông tin và Truyền thông giao về Nền tảng Địa chỉ số quốc gia cho Sở Thông tin và Truyền thông để tổ chức các hoạt động truyền thông theo quy định.

- Trong giai đoạn thử nghiệm, hỗ trợ tỉnh triển khai miễn phí tích hợp với Nền tảng Bản đồ số hiện có của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam hoặc kết nối với Nền tảng Bản đồ số của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất yêu cầu cần Công an tỉnh hỗ trợ trong việc thu thập, cập nhật bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho một số đối tượng sẽ triển khai thử nghiệm trên địa bàn tỉnh, đối chiếu dữ liệu địa chỉ theo hộ khẩu thường trú/biến số nhà với dữ liệu địa chỉ số phục vụ thông báo và gắn Biển địa chỉ số theo nội dung nêu tại Kế hoạch này.

- Khai thác hiệu quả Nền tảng địa chỉ số để nâng cao chất lượng quản lý,

hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử và logistics, phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ ngày 25 hằng tháng báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông tiến độ thực hiện các chỉ tiêu năm 2022 tại khoản 1, khoản 2 mục A Phụ lục III Quyết định 392/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông (*Biểu mẫu báo cáo theo Công văn số 923/BTTTT-QLDN ngày 15/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định*).

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Đồng Xoài, Đồng Phú, Chơn Thành, Phước Long, Bình Long

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, Bưu điện tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công nêu tại Mục II của Kế hoạch này.

- Cung cấp tên đường, ngõ, hẻm trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết đã ban hành cho Sở Thông tin và Truyền thông, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, Bưu điện tỉnh để cập nhật vào Nền tảng địa chỉ số, bản đồ số.

Trên đây là Kế hoạch “Triển khai thử nghiệm Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Bình Phước”; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD20.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh